

NGHỊ QUYẾT
Về việc ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của Đại học Đà Nẵng

HỘI ĐỒNG ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ về việc Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

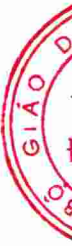
Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐDH ngày 06/7/2021 phiên họp thứ ba của Hội đồng Đại học Đà Nẵng nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐDH ngày 12/7/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng và được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐDH ngày 07/9/2021;

Theo đề nghị của Giám đốc Đại học Đà Nẵng tại Tờ trình số 2164/TTr-ĐHĐN ngày 11/6/2021 về việc đề nghị ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của Đại học Đà Nẵng.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế dân chủ trong hoạt động của Đại học Đà Nẵng.



Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 6675/QĐ-ĐHĐN ngày 28/11/2016 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động của Đại học Đà Nẵng.

Điều 3. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Đại học Đà Nẵng, Giám đốc Đại học Đà Nẵng, Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Đại học Đà Nẵng, các viên chức, người lao động, người học trong Đại học Đà Nẵng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Nghị quyết thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Đảng ủy ĐHĐN (để b/c);
- Ban Giám đốc ĐHĐN;
- Hội đồng trường các trường ĐHTV;
- Công đoàn, Đoàn TN ĐHĐN;
- Lưu: VT, HĐĐH.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Phan Minh Đức

QUY CHẾ

Dân chủ trong hoạt động của Đại học Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 14/NQ-HĐĐH ngày 24 / 9 / 2021
của Hội đồng Đại học Đà Nẵng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những nội dung liên quan đến việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Đại học Đà Nẵng (ĐHĐN), bao gồm: dân chủ trong nội bộ ĐHĐN; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với toàn thể viên chức, người lao động (NLD), người học trong ĐHĐN và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Dân chủ trong nội bộ ĐHĐN bao gồm: trách nhiệm của Hội đồng ĐHĐN, Giám đốc ĐHĐN và toàn thể viên chức, NLD trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của ĐHĐN; những việc phải công khai để viên chức, NLD, người học biết; những việc viên chức, NLD, người học tham gia ý kiến, Giám đốc quyết định; những việc viên chức, NLD giám sát, kiểm tra.

2. Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức khác có liên quan bao gồm: trách nhiệm của Giám đốc và viên chức, NLD trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, tổ chức khác có liên quan; quan hệ giữa Giám đốc với cơ quan cấp trên và với các trường đại học thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHĐN.

Điều 3. Mục đích thực hiện dân chủ trong hoạt động của ĐHĐN

1. Phát huy quyền làm chủ của viên chức, NLD, người học và nâng cao trách nhiệm của Giám đốc ĐHĐN.

2. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của ĐHĐN, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền, gây phiền hà trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

Điều 4. Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong hoạt động của ĐHĐN

1. Thực hiện dân chủ trong hoạt động của ĐHĐN phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng bộ ĐHĐN; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của Hội đồng ĐHĐN, Giám đốc ĐHĐN và các tổ chức đoàn thể thuộc ĐHĐN.

2. Dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của viên chức, NLĐ, người học, cản trở việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ĐHĐN.

Chương II

DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ ĐHĐN

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG ĐHĐN, GIÁM ĐỐC, CÁC ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG, NGƯỜI HỌC VÀ VIỆC TỔ CHỨC HỘI NGHỊ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC

Điều 5. Trách nhiệm của Hội đồng ĐHĐN

1. Ban hành, điều chỉnh, bổ sung Quy chế dân chủ trong hoạt động của ĐHĐN.

2. Tổ chức giám sát việc thực hiện quyết định của Hội đồng đại học trong việc thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của ĐHĐN.

Điều 6. Trách nhiệm của Giám đốc ĐHĐN

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc ĐHĐN theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, Quy chế tổ chức và hoạt động của ĐHĐN và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của ĐHĐN; trong quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, NLĐ, người học theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

3. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của ĐHĐN.

4. Lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của viên chức, NLĐ, người học. Khi viên chức, NLĐ, người học đăng ký được gặp và có nội dung, lý do cụ thể thì phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

5. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu, cách thức tổ chức thực hiện, trách nhiệm thực hiện và trách nhiệm giải trình những nội dung công việc trong toàn ĐHĐN.

6. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của viên chức, NLĐ, người học và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân trong ĐHĐN; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của ĐHĐN và người có hành vi trả thù, trù dập viên chức, NLĐ, người học khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

8. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bung bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong ĐHĐN.

Điều 7. Trách nhiệm của Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHĐN

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp Giám đốc ĐHĐN thực hiện quy chế dân chủ của ĐHĐN.

2. Chấp hành và tổ chức thực hiện dân chủ trong đơn vị.

3. Thực hiện nghiêm lễ lối làm việc trong đơn vị, giữa các đơn vị với nhau; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

Điều 8. Trách nhiệm của người đứng đầu đoàn thể, tổ chức trong ĐHĐN

Người đứng đầu đoàn thể, tổ chức trong ĐHĐN (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, Hội Cựu chiến binh, Ban Nữ công...) có trách nhiệm:

1. Phối hợp với Giám đốc ĐHĐN trong việc tổ chức, thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của ĐHĐN.

2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của ĐHĐN.

3. Tích cực tham gia thực hiện và đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các quy chế, quy định tổ chức hoạt động, quản lý của ĐHĐN.

Điều 9. Trách nhiệm của viên chức, người lao động

1. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật; nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của ĐHĐN; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Đóng góp ý kiến trong hoạt động của ĐHĐN; ý kiến đối với Giám đốc để xây dựng ĐHĐN trong sạch, vững mạnh.

3. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm việc thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của ĐHĐN.

Điều 10. Trách nhiệm của người học

1. Thực hiện đúng những quy định trong Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Quy chế đào tạo, Quy chế học sinh sinh viên và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến người học.

2. Thực hiện đúng quy định trong các văn bản hành chính của ĐHĐN, của trường có liên quan đến người học.

3. Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, nghiên cứu; thực hiện nếp sống có văn hóa, lành mạnh; tích cực đấu tranh chống hiện tượng bè phái, mất đoàn kết và những hoạt động vi phạm dân chủ, nề nếp trong môi trường giáo dục.

Điều 11. Tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức

1. Thủ trưởng Cơ quan ĐHĐN, Giám đốc Phân hiệu ĐHĐN tại Kon Tum, phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức hội nghị cán bộ, viên chức, NLD mỗi năm một lần vào đầu năm học. Trường hợp đặc biệt, khi có 1/3 cán bộ, viên chức của đơn vị hoặc Ban Chấp hành Công đoàn ĐHĐN, Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở yêu cầu hoặc Giám đốc ĐHĐN thấy cần thiết thì triệu tập hội nghị cán bộ, viên chức, NLD cấp ĐHĐN hoặc cấp cơ sở. Thành phần dự hội nghị bao gồm toàn thể cán bộ, viên chức, NLD hoặc đại biểu cán bộ, viên chức của cơ quan, đơn vị.

2. Nội dung của hội nghị gồm:

a) Thủ trưởng Cơ quan ĐHĐN, Giám đốc Phân hiệu ĐHĐN tại Kon Tum, Chủ tịch công đoàn cơ sở trình bày các văn bản, báo cáo theo quy định tại Khoản 1, Điều 6, Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ (gọi tắt là Thông tư số 01) về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Cán bộ, viên chức, NLD dự hội nghị thảo luận các văn bản, báo cáo; đề xuất, kiến nghị (nếu có);

c) Thủ trưởng Cơ quan ĐHĐN, Giám đốc Phân hiệu ĐHĐN tại Kon Tum, Chủ tịch Công đoàn cơ sở giải đáp thắc mắc, kiến nghị của cán bộ, viên chức, NLD đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của viên chức, NLD;

d) Trưởng ban Thanh tra nhân dân của đơn vị trình bày báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong năm và chương trình công tác năm tiếp theo;

đ) Bầu mới hoặc kiện toàn Ban Thanh tra nhân dân (nếu có);

e) Thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị (nếu có);

g) Tổ chức khen thưởng cá nhân, tập thể của đơn vị có thành tích trong công tác phát động phong trào thi đua;

h) Ký kết giao ước thi đua giữa Thủ trưởng Cơ quan ĐHĐN, Giám đốc Phân hiệu ĐHĐN tại Kon Tum với tổ chức công đoàn;

i) Thông qua nghị quyết hội nghị.

3. Kinh phí tổ chức hội nghị được bố trí từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của đơn vị.

4. Các trường đại học thành viên tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức theo quy định tại Thông tư số 01 và Quy chế dân chủ cơ sở của đơn vị.

Điều 12. Ban Thanh tra nhân dân trong ĐHĐN

1. Ban Thanh tra nhân dân trong ĐHĐN gồm các Ban Thanh tra nhân dân do Hội nghị cán bộ, viên chức, NLD của Cơ quan ĐHĐN, các trường đại học thành viên và Phân hiệu ĐHĐN tại Kon Tum bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân là 02 (hai) năm.

2. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm:

a) Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cá nhân, tổ chức trong đơn vị;

b) Khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì kiến nghị Giám đốc ĐHĐN, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Giám đốc Phân hiệu ĐHĐN tại Kon Tum, người có thẩm quyền xử lý theo quy định và giám sát việc thực hiện kiến nghị đó;

c) Kiến nghị Giám đốc ĐHĐN, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Giám đốc Phân hiệu ĐHĐN tại Kon Tum khắc phục những thiếu sót được phát hiện qua việc giám sát, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, viên chức, NLD;

d) Hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở;

đ) Có trách nhiệm báo cáo hoạt động với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở và Hội nghị cán bộ, viên chức, NLD của đơn vị;

e) Giám sát, kiểm tra việc thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của đơn vị, lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ của ĐHĐN và của đơn vị, đề nghị Giám đốc ĐHĐN, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Giám đốc Phân hiệu ĐHĐN tại Kon Tum giải quyết. Trong trường hợp Giám đốc ĐHĐN, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Giám đốc Phân hiệu ĐHĐN tại Kon Tum không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận Giám đốc, Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Mục 2

NHỮNG VIỆC PHẢI CÔNG KHAI, HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 13. Những việc phải công khai

1. Những việc phải công khai để viên chức, NLD biết:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến hoạt động của ĐHĐN;

b) Các nội quy, quy chế, quy định của ĐHĐN;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng, tuần; kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược định hướng phát triển của ĐHĐN;

d) Kinh phí hoạt động hằng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hằng năm; tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán của ĐHĐN;

đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí việc làm, đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, thăng hạng, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với viên chức, NLD; việc đánh giá, xếp loại, hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc;

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ sở giáo dục đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

g) Kết luận thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong ĐHĐN;

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của viên chức, NLD về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Giám đốc đưa ra lấy ý kiến viên chức, NLD;

i) Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của ĐHĐN.

2. Những việc phải công khai để người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát, đánh giá ĐHĐN theo quy định của pháp luật:

a) Những việc được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

b) Tất cả các quy định của ĐHĐN liên quan đến việc học tập của người học theo quy định của pháp luật;

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 14. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai:

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung phải công khai, ĐHĐN áp dụng một trong số hoặc kết hợp các hình thức công khai sau đây:

a) Niêm yết tại ĐHĐN;

b) Thông báo tại hội nghị cán bộ, viên chức và NLD của các trường đại học thành viên, cơ quan ĐHĐN; thông báo tại đối thoại của ĐHĐN;

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể viên chức, NLD;

d) Thông báo cho trưởng các đơn vị trực thuộc và thuộc ĐHĐN và yêu cầu đơn vị thông báo đến viên chức, NLD đang làm việc tại đơn vị;

đ) Thông báo bằng văn bản đến cấp ủy, Ban Chấp hành Công đoàn ĐHĐN, Ban Chấp hành các công đoàn cơ sở;

e) Đăng tải trên trang thông tin điện tử của ĐHĐN;

g) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được ĐHĐN, các trường đại học thành viên, các đơn vị thuộc, trực thuộc ĐHĐN có tổ chức đào tạo công khai theo các hình thức phù hợp với nội dung, phương thức, đối tượng, quy mô giáo dục, đào tạo.

2. Thời điểm và thời gian công khai:

a) Đối với những việc phải công khai cho viên chức, NLD được biết chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị cán bộ, viên chức, NLD. Đối với văn bản niêm yết tại trụ sở của ĐHĐN thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết;

b) Các quy định liên quan đến việc học tập của người học phải được ĐHĐN công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

Mục 3

NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC THAM GIA Ý KIẾN

Điều 15. Những việc viên chức, người lao động và người học tham gia ý kiến trước khi Giám đốc ĐHĐN quyết định

1. Những việc viên chức, NLD tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của ĐHĐN;

b) Các quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế tài chính, quy chế dân chủ cơ sở và các nội quy, quy chế, quy định khác của ĐHĐN;

c) Kế hoạch năm học, học kỳ, tháng của ĐHĐN;

d) Tổ chức phong trào thi đua của ĐHĐN;

đ) Báo cáo sơ kết, tổng kết của ĐHĐN;

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức, NLD;

g) Thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của viên chức, NLD.

2. Những việc người học tham gia ý kiến:

a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của ĐHĐN;

b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định;

c) Chế độ chính sách của Nhà nước;

d) Nội quy, quy định của ĐHĐN có liên quan đến người học;

đ) Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong ĐHĐN có liên quan đến người học.

Điều 16. Hình thức tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất và nội dung hoạt động, ĐHĐN áp dụng một trong số hoặc kết hợp các hình thức sau:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua người đại diện với Giám đốc ĐHĐN.
2. Thông qua hội nghị cán bộ, viên chức, NLĐ của các đơn vị; thông qua đối thoại tại ĐHĐN.
3. Phát phiếu hỏi ý kiến trực tiếp, gửi dự thảo văn bản đề viên chức, NLĐ và người học tham gia ý kiến.
4. Thông qua hộp thư điện tử của ĐHĐN hoặc công cụ trực tuyến.

Mục 4

NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 17. Những việc viên chức, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hằng năm của ĐHĐN.
2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của ĐHĐN; việc thu chi các khoản đóng góp của người học, các khoản tài trợ cho ĐHĐN.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của ĐHĐN.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của viên chức, NLĐ trong ĐHĐN.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong ĐHĐN.

Điều 18. Hình thức giám sát, kiểm tra

Viên chức, NLĐ và người học giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân trong ĐHĐN.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ của ĐHĐN.
3. Thông qua hội nghị cán bộ, viên chức, NLĐ.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 19. Trách nhiệm của Giám đốc ĐHĐN

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường, của ĐHĐN để công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức biết các nội dung sau:

- a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan;
- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc;
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc;
- d) Phí, lệ phí theo quy định;
- đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra viên chức, NLD trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những viên chức, NLD không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của ĐHĐN cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo Giám đốc ĐHĐN xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 20. Trách nhiệm của viên chức, người lao động

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết công việc của công dân, tổ chức khác tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị; bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức có yêu cầu, viên chức và NLD có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, viên chức và NLD phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Viên chức, NLD không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Điều 21. Đối thoại

1. Đối thoại được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa viên chức, NLD và người học hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học với Thủ trưởng đơn vị quản lý viên chức theo thẩm quyền.

2. Giám đốc ĐHĐN sẽ thực hiện đối thoại trực tiếp với viên chức, NLD, người học hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học đối với những nội dung thuộc thẩm quyền quản lý của ĐHĐN khi một trong các bên có yêu cầu.

3. Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Thủ trưởng Cơ quan ĐHĐN đối thoại trực tiếp với viên chức, NLD, người học hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện người học đối với những nội dung thuộc thẩm quyền của đơn vị. Việc đối thoại được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm một lần (thông qua Hội nghị cán bộ viên chức) hoặc khi một trong các bên có yêu cầu.

4. Tùy tình hình thực tế, Thủ trưởng đơn vị quản lý viên chức theo thẩm quyền quyết định nội dung, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm, quy trình tổ chức đối thoại.

Điều 22. Quan hệ giữa Giám đốc ĐHĐN với cơ quan quản lý cấp trên

1. Chấp hành sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để cơ quan quản lý cấp trên xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện; có trách nhiệm nghiên cứu, tham gia ý kiến vào các dự thảo về chế độ, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, đơn vị cấp trên yêu cầu.

4. Báo cáo cơ quan, đơn vị cấp trên tình hình công tác của ĐHĐN theo quy định; đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết thì phải kịp thời báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cơ quan, đơn vị cấp trên. Nội dung báo cáo lên cơ quan, đơn vị cấp trên phải khách quan, trung thực.

Điều 23. Quan hệ giữa Giám đốc ĐHĐN với các trường đại học thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHĐN

1. Thông báo cho các trường đại học thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHĐN những chủ trương, chính sách của Đảng và các quy định của pháp luật của ĐHĐN liên quan đến hoạt động và phạm vi trách nhiệm của các trường đại học thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHĐN; chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các trường đại học thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHĐN và chịu trách nhiệm về những hành vi vi phạm pháp luật của các trường đại học thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHĐN nếu những hành vi vi phạm này có nguyên nhân từ sự chỉ đạo, hướng dẫn của mình.

2. Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với người đứng đầu các đơn vị. Khi người đứng đầu đơn vị đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

3. Khi cần thiết, phải cử người có trách nhiệm đến các trường đại học thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHĐN để trao đổi, nghiên cứu, giải quyết những vấn đề cụ thể của các trường đại học thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHĐN; phải xử lý nghiêm khắc những viên chức và NLD báo cáo, phản ánh sai sự thật, không trung thực.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Điều khoản thi hành

1. Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc có trách nhiệm phổ biến Quy chế này đến toàn thể viên chức, NLD của đơn vị và tổ chức thực hiện.

2. Các trường đại học thành viên căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018, Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ Nội vụ về việc Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập, các quy định của pháp luật có liên quan và Quy chế dân chủ trong hoạt động của ĐHĐN, tổ chức xây dựng Quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường phù hợp với tình hình thực tiễn tại đơn vị.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề nảy sinh hoặc vướng mắc, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc có trách nhiệm phản ánh về ĐHĐN (qua Ban Tổ chức Cán bộ) để kịp thời tham mưu Giám đốc ĐHĐN báo cáo, đề xuất với Hội đồng ĐHĐN xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Phan Minh Đức

10